

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LÝ NHÂN  
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2020/HS-ST

Ngày: 12 - 8 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Đỗ Quốc Huy.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Quốc Tuấn và bà Tạ Thị Hiền.

**- Thư ký phiên toà:** Ông Trần Nhật Trung - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà:** Ông Trần Xuân Sáng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2020/TLST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2020/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Chí T, sinh năm 1971 tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn 3, xã C, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Như K (Đã chết) và bà Đặng Thị H; có vợ là Đặng Thị Q và 02 con, con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15/5/2020 cho đến nay; có mặt.

**- Bị hại:** Anh Vũ Văn T1, sinh năm 1984 (Đã chết).

**- Người đại diện hợp pháp cho bị hại:**

+ Ông Vũ Văn K, sinh năm 1961; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện L, tỉnh Hà Nam. Là bố của bị hại; vắng mặt.

+ Bà Đặng Thị N, sinh năm 1960; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện L, tỉnh Hà Nam. Là mẹ của bị hại; vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1987; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện L, tỉnh Hà Nam. Là vợ của bị hại; có mặt.

**- Người đại diện theo ủy quyền:** Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1987; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện L, tỉnh Hà Nam; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Đặng Thị Q, sinh năm 1979; nơi cư trú: Thôn 3, xã C, huyện L, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Thái Văn Q, anh Nguyễn Văn T2, ông Phạm Văn H, anh Phạm Văn T3; đều vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 13/12/2019, Nguyễn Chí T điều khiển xe công nông tự chế 4 bánh chở đất đi từ đường cánh đồng thôn 3, xã C, huyện L, tỉnh Hà Nam (đường nhánh) ra đường dẫn lên cầu Hưng Hà, khi đi đến nơi đường giao nhau T không nhường đường, không chú ý quan sát dẫn đến va chạm với xe mô tô nhãn hiệu Honda wave, biển kiểm soát 16K1-1042 do anh Vũ Văn T1 điều khiển đi theo hướng từ T, xã C lên cầu Hưng Hà (đường chính). Phần đầu bên trái xe công nông do T điều khiển va vào phần đầu bên phải của xe mô tô do anh Vũ Văn T1 điều khiển làm xe mô tô đổ ra giữa đường theo hướng đi của xe, anh T1 bị ngã văng ra đường. Hậu quả, anh Vũ Văn T1 bị thương nặng ở vùng đầu, phải đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hưng Yên, sau đó chuyển lên Bệnh viện Trung ương Quân đội 108 điều trị đến ngày 20/12/2019 thì tử vong.

Tại kết luận giám định pháp y về tử thi số 177/19/TT ngày 30/01/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam, kết luận:

*“1. Dấu hiệu chính qua giám định:*

- *Chấn thương sọ não:* Vết thương vùng cằm phải và vết rách da trán đỉnh thái dương hai bên, bầm tụ máu dưới da đầu trán đỉnh hai bên. Vỡ xương trán đỉnh cằm, khuyết xương sọ vùng trán, tụ máu dưới màng cứng vùng trán đỉnh hai bên, chảy máu màng mềm, dập não, phù não.

- *Kết quả xét nghiệm Mô bệnh học.*

+ *Dập não, chảy máu màng não, phù não.*

+ *Chảy máu da và mô liên kết dưới da vùng đầu.*

2. *Nguyên nhân chết:* Nạn nhân Vũ Văn T tử vong do chấn thương sọ não nặng làm vỡ hộp sọ gây tụ máu dưới màng cứng, chảy máu màng mềm, dập não, phù não không đáp ứng điều trị.”

Tại bản kết luận định giá tài sản số 11/KL-ĐGTS ngày 28/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự của Ủy ban nhân dân huyện L, kết luận: “*Giá trị bị thiệt hại của chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu sơn xanh, số máy HC08E-0291291, số khung HC08072Y-291275 là 304.200 đồng (bằng chữ: Ba trăm linh bốn nghìn hai trăm đồng).*”

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện Lý Nhân đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện và thu giữ vật chứng gồm:

- 01 xe công nông tự chế của Nguyễn Chí T.

- 01 gáo gương chiếu hậu của xe công nông bằng kim loại, một mặt sơn màu đen, một mặt bằng kim loại màu xám có vành cao su màu đen bao quanh.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu sơn xanh, số máy HC08E-0291291, số khung HC08072Y-291275, xe không có biển kiểm soát (bị mất trong quá trình gửi tại cửa hàng sửa chữa xe máy của anh Phạm Văn T3, sinh năm 1990 tại thôn 7, xã C, huyện L, tỉnh Hà Nam, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lý Nhân đã truy tìm nhưng không thấy); 01 đăng ký mô tô xe máy số 0068007 mang tên Đoàn Văn N; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe mô tô.

- 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Vũ Văn T1.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Chí T đã bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền là 250.000.000 đồng, đại diện cho gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường thêm về dân sự và xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại bản cáo trạng số: 30/CT-VKSLN ngày 02/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đã truy tố Nguyễn Chí T về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

- Tại phiên tòa:

- + Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Chí T từ 18 đến 24 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng. Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp cho bị hại đã nhận tiền bồi thường toàn bộ thiệt hại và không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, đồng thời đề xuất hướng xử lý vật chứng, án phí vụ án.

- + Bị cáo Nguyễn Chí T khai nhận hành vi của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân đã truy tố, bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa hay khiếu nại gì và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- + Người đại diện cho bị hại, chị Nguyễn Thị P trình bày: Thiệt hại của gia đình là rất to lớn, tuy nhiên sau khi gây tai nạn bản thân bị cáo đã khắc phục toàn bộ thiệt hại và xin lỗi gia đình tôi. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; về phần dân sự hai bên đã giải quyết xong nên không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản thiệt hại gì.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các hồ sơ tài liệu trong vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với diễn biến vụ án được ghi nhận tại biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, các vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định pháp y, bản kết luận định giá về tài sản, cũng như chính lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, ngoài ra còn phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập theo trình tự luật định, khách quan trong quá trình điều tra vụ án.

*Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý kết luận:* Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 13/12/2019, Nguyễn Chí T điều khiển xe công nông tự chế (phương tiện cấm lưu hành) đi từ đường dưới cánh đồng thôn 3, xã C, huyện L, tỉnh Hà Nam (đường nhánh) không nhường đường, không chú ý quan sát dẫn đến va chạm với xe mô tô nhãn hiệu Honda wave, màu sơn xanh, biển kiểm soát 16K1-1042 do anh Vũ Văn T1 điều khiển đi theo hướng từ T, xã C lên cầu Hưng Hà (đường chính). Hậu quả, anh T1 bị thương nặng ở vùng đầu, phải đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh Hưng Yên, điều trị tại Bệnh viện Trung ương Quân đội 108 đến ngày 20/12/2019 thì tử vong. Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu sơn xanh, biển kiểm soát 16K1-1042 của anh T1 bị hư hỏng, thiệt hại 304.200 đồng (Ba trăm linh bốn nghìn hai trăm đồng).

Hành vi nêu trên của Nguyễn Chí T đã phạm vào tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

*Quan điểm kết tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đối với bị cáo đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.*

Xét về lỗi: Nguyễn Chí T sử dụng xe tự chế, không được phép lưu hành, không nhường đường cho xe đang đi trên đường ưu tiên, không có tín hiệu chuyển hướng dẫn đến xe công nông do bị cáo điều khiển va chạm với xe mô tô do anh Vũ Văn T1 điều khiển, đây là nguyên nhân chính của vụ án. Đối với nạn nhân Vũ Văn T1 điều khiển xe không chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn khi tới nơi đường giao nhau với đường không ưu tiên, nên bị hại cũng có một phần lỗi.

[3] Về hình phạt chính: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến an toàn công cộng, vi phạm luật giao thông đường bộ, hậu quả là nghiêm trọng thiệt hại về người và tài sản. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, ăn năn hối cải; sau khi xảy ra tai nạn bị cáo đã đưa nạn nhân đi cấp cứu, xin lỗi gia đình nạn nhân, tự nguyện sửa chữa, bồi thường, khắc phục toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại; những người đại diện hợp pháp cho bị hại xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo T đã từng tham gia quân ngũ từ năm 1989 đến năm 1992, hiện bị cáo đang là lao động chính trong gia đình được Ủy ban nhân dân xã C xác nhận; bố mẹ bị cáo là ông Nguyễn Như K và bà Đặng Thị H là người có công và đều được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba, nên xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Nguyễn Chí T có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng và có nơi cư trú rõ ràng, ổn định nên không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương, việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội mà vẫn đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời cũng thể hiện được sự khoan hồng của pháp luật. Phù hợp với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, cũng như đề nghị của đại diện cho bị hại tại phiên tòa. Đồng thời đảm bảo đúng Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình bị hại đã tự thỏa thuận bồi thường xong cho gia đình bị hại tổng số tiền 250.000.000 đồng; người đại diện hợp pháp cho bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên không giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe công nông tự chế của Nguyễn Chí T và bà Đặng Thị Q là phương tiện gây tai nạn, đây là vật cấm lưu hành nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu sơn xanh, số máy HC08E-0291291, số khung HC08072Y-291275, xe không có biển kiểm soát; 01 đăng ký mô tô xe máy số 0068007 mang tên Đoàn Văn N; 01 giấy

chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe mô tô, xe máy số AA19/1006715 đối với chủ xe Đoàn Văn N là tài sản hợp pháp của vợ chồng anh Vũ Văn T1 và chị Nguyễn Thị P. Quá trình điều tra và tại phiên toà chị Nguyễn Thị P là người đại diện hợp pháp của bị hại từ chối nhận lại tài sản nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Vũ Văn T1 và 01 gáo gương chiếu hậu của xe công nông bằng kim loại, một mặt sơn màu đen, một mặt bằng kim loại màu xám có vành cao su màu đen bao quanh, mép gáo gương bị móp méo trên diện tích thước (4x1)cm phần gáo gương gần nơi gắn các ốc vít bị rạn nứt nhiều chỗ không có giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được thực hiện theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chí T phạm tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí T 18 (*Mười tám*) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (*Ba mươi sáu*) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 12/8/2020.

Giao bị cáo Nguyễn Chí T cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện L, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 xe bốn bánh tự chế (công nông), màu sơn xanh đã qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu sơn xanh, số máy HC08E-0291291, số khung HC08072Y-291275, xe không mang biển kiểm soát, xe cũ đã qua sử dụng, xe hư hỏng sau tai nạn; 01 đăng ký mô tô xe máy số 0068007 và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự mang đều mang tên Đoàn Văn N.

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Vũ Văn T1 và 01 gáo gương chiếu hậu của xe công nông bằng kim loại.

*(Tình trạng số lượng, loại vật chứng cụ thể như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 03/6/2020 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lý Nhân với Chi cục thi hành án dân sự huyện L).*

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Nguyễn Chí T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp cho bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt phiên toà được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam.
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Công an huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện Lý Nhân;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp cho bị hại;
- Người đại diện theo ủy quyền;
- Người có quyền lợi, NVLQ;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Đỗ Quốc Huy**